

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2671 /STNMT-CCBVMT
V/v tăng cường công tác bảo vệ môi trường
đối với Khu công nghiệp

Bình Dương, ngày 04 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng.....
..... Khu công nghiệp.....

Thực hiện Văn bản số 2675/BTNMT-KSONMT ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đôn đốc, hướng dẫn triển khai một số nội dung liên quan đến công tác bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường yêu cầu Chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp thực hiện các nội dung sau:

- Rà soát và yêu cầu các cơ sở đang xả nước thải sau xử lý vào hệ thống thu gom, thoát nước mưa của Khu công nghiệp phải có phương án thoát nước thải sau xử lý tách riêng biệt ra đến nguồn tiếp nhận, đảm bảo trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 phải chấm dứt việc xả nước thải sau xử lý vào hệ thống thu gom, thoát nước mưa theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Thực hiện đúng, đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Trường hợp Khu công nghiệp không có hoặc không đáp ứng một trong các yêu cầu về hạ tầng bảo vệ môi trường được quy định tại Điều 48 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ thì không tiếp nhận thêm dự án mới hoặc nâng công suất dự án đang hoạt động trong Khu công nghiệp mà có phát sinh nước thải sản xuất.

- Thực hiện công khai thông tin môi trường theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 102 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

- Thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường cho Khu công nghiệp theo Mẫu số 06 của Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT (kỳ báo cáo tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 của năm báo cáo) gửi về cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại điểm m khoản 4 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Thường xuyên vận hành các công trình xử lý chất thải theo đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo toàn bộ chất thải phát sinh được thu gom, xử lý đạt quy chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường; bố trí nhân sự phụ trách về bảo vệ môi trường được đào tạo chuyên ngành môi trường hoặc lĩnh vực chuyên môn phù hợp với công việc được đảm nhiệm; lập nhật ký vận hành các công trình xử lý chất thải.

- Tự xem xét và chịu trách nhiệm đối với việc phân loại, lưu giữ và chuyển giao CTRCNTT và CTNH theo quy định tại khoản 1 Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Điều 65, Điều 66, Điều 68, Điều 69, Điều 70, Điều 71 Nghị định 08/2022/NĐ-CP; Điều 33, Điều 34, Điều 35 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

- Sử dụng biên bản bàn giao CTRCNTT theo Mẫu số 03 của Phụ lục III Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT và chứng từ CTNH theo Mẫu số 04 của Phụ lục III Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT; tự lưu giữ các biên bản bàn giao CTRCNTT và chứng từ chuyển giao CTNH tại Công ty để xuất trình cho các cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

- Vận hành hệ thống quan trắc tự động đáp ứng yêu cầu quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đảm bảo toàn bộ thiết bị hệ thống quan trắc tự động hoạt động ổn định và dữ liệu liên tục truyền về Sở Tài nguyên và Môi trường; trường hợp các thiết bị hệ thống quan trắc tự động chưa đáp ứng yêu cầu thì nhanh chóng khắc phục đúng quy định; phối hợp với đơn vị chức năng để thực hiện kiểm định/hiệu chuẩn thiết bị quan trắc; lập hồ sơ quản lý và sẵn sàng xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển đến quý Công ty để biết và thực hiện. Trân trọng./.

(Kèm theo Văn bản số 2675/BTNMT-KSONMT ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ TNMT (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chi Cục KSONMT Miền Nam (báo cáo);
- BQL các KCN tỉnh (phối hợp);
- UBND các huyện, Tx, Tp (phối hợp);
- Lưu: VT, CCBVMT, Quang41.



Ngô Quang Sự

PHỤ LỤC:**Danh sách các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

(Kèm theo Văn bản số 2671/STNMT-CCBVMT ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên KCN	Địa chỉ	Tên chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng	Diện tích (ha)	Ghi chú
1	Bàu Bàng	Xã Lai Hưng và thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	994,9468	
	Bàu Bàng mở rộng	Thị trấn Lai Uyên, xã Cây Trường 2, huyện Bàu Bàng và xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	100.097,63	
2	Dệt may Bình An	Phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bình Thắng	25,9036	
3	Bình Đường	Phường An Bình, thành phố Dĩ An	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ -CTCP	16,5	
4	BW Supply Chain City	Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một	Công ty TNHH BW Supply Chain City	74,88	
5	Đại Đăng	Phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một	Công ty TNHH Xây dựng và Đầu tư Đại Đăng	274,3565	
6	Đồng An	Phường Bình Hòa, thành phố Thuận An	Công ty Cổ phần TM-SX-XD Hưng Thịnh	139.58	
7	Đồng An 2	phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một	Công ty CP TM SX - XD Hưng Thịnh	158;1133	
8	Kim Huy	Phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một	Công ty TNHH Phát triển KCN Kim Huy	171,63	
9	KSB – Khu A	Xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên	Công ty TNHH Phát triển Công nghiệp KSB	184,6	
	KSB – Khu B	Xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên	Công ty TNHH Phát triển Công nghiệp KSB	155,49	



10	Mỹ Phước 1	Phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	377	
11	Mỹ Phước 2	Phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	471,376	
12	Mỹ Phước 3	Phường Mỹ Phước và phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	999,4	
13	Nam Tân Uyên	Phường Khánh Bình, thành phố Tân Uyên	Công ty Cổ phần KCN Nam Tân Uyên	331,97	
	Nam Tân Uyên mở rộng	Phường Hội Nghĩa - Phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên	Công ty Cổ phần KCN Nam Tân Uyên	288,52	
14	Quốc Tế Protrade	Xã An Tây, thị xã Bến Cát	Công ty TNHH MTV Quốc Tế Protrade	494	
15	Rạch Bắp	Xã An Điền, thị xã Bến Cát	Công ty Cổ phần Công nghiệp An Điền		
16	Sóng Thần 1	Phường Dĩ An, thành phố Dĩ An	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ -CTCP	178,01	
17	Sóng Thần 2	Phường An Bình, thành phố Dĩ An	Công ty Cổ phần Đại Nam	279,087	
18	Sóng Thần 3	Phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một	Công ty Cổ phần Đại Nam	428.027	
19	Tân Bình	Thị trấn Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên	Công ty CP KCN Tân Bình	352,4	
20	Thới Hòa	Phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP	202,4	
21	Tân Đông Hiệp A	P.Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An	Công ty CP XD và Kinh doanh Bất động sản Dapark	50,443	
22	Tân Đông Hiệp B	P. Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An	Công ty TNHH Tập đoàn ĐT&XD Tân	164,12	

			Đông Hiệp		
23	Việt Hương	Phường Thuận Giao, thành phố Thuận An	Công ty Cổ phần Việt Hương	36,064	
24	Việt Hương 2	Ấp 2, xã An Tây, thị xã Bến Cát	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Việt Hương	250	
25	VSIP	Phường Bình Hòa, Phường Thuận Giao và phường An Phú, Thành phố Thuận An	Công Ty LD TNHH Khu Công Nghiệp Việt Nam- Singapore	500	
26	VSIP II	phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một	Công ty LD TNHH KCN Việt Nam – Singapore	330.1	
27	VSIP II-A	Phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên; thị trấn Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên và P. Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một	Công ty LD TNHH KCN Việt Nam – Singapore	1.008	
28	Phú Tân	Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Công nghiệp Nam Kim	106,5	